

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG HỒ
TỈNH VĨNH LONG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 30/2019/HN - ST
Ngày: 28- 3 - 2019
V/v tranh chấp “ Ly hôn, nuôi
con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG HỒ - TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Ngọc Tú

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Hưng
2. Ông Nguyễn Văn Trước

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thiện - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Hồ.

Ngày 28 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Hồ xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 28/2019/TLST - DS ngày 18 tháng 01 năm 2019 về việc tranh chấp “ ly hôn, nuôi con ” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2019/QĐXXST - HN ngày 25 tháng 02 năm 2019 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Phan Thị P, sinh năm 1976 (có mặt)
Địa chỉ: ấp Anh D, xã Tân T, huyện Tân H, tỉnh Đồng Tháp.
2. *Bị đơn:* Anh Nguyễn Văn Ph, sinh năm 1976 (vắng mặt)
Địa chỉ: Số 142/8 ấp Phú H, xã ĐP, huyện LH, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Nguyên đơn - chị Phan Thị P trình bày: chị kết hôn với anh Nguyễn Văn Ph vào ngày 17/3/2014, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Thành A, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

Sau khi kết hôn chị và anh Ph thuê nhà ở Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai để sinh sống và làm công nhân tại đây. Vợ chồng sống chung đến khoảng năm 2015 thì bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, không còn tin tưởng và quan tâm nhau. Anh Ph đi làm không lo cho gia đình chỉ biết ăn chơi và lo cho bản thân anh Ph, mâu thuẫn trong việc tiền bạc, chi tiêu trong gia đình. Mâu thuẫn giữa vợ chồng ngày càng gay gắt không thể sống chung, nên năm 2017 anh Nguyễn Văn Ph về quê ở ấp Phú Hòa 2, xã Đồng Phú, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long sinh sống cho đến nay. Nay, xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, sống chung không hạnh phúc, nên chị P yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn Ph.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Phan Ngọc TP, sinh ngày 21/7/2014, từ lúc vợ chồng không còn sống chung đến nay con chung do chị P nuôi dưỡng. Khi ly hôn, chị P yêu cầu được nuôi con, không yêu cầu anh Nguyễn Văn Ph cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Văn Ph trình bày:

Anh Phương thống nhất với lời trình bày của chị Phan Thị P về thời điểm kết hôn.

Về nguyên nhân phát sinh mâu thuẫn: Giữa anh và chị P chỉ có một số mâu thuẫn nhỏ, vào năm 2017 anh Ph về nhà cha mẹ ở ấp Phú Hòa 2, xã Đồng Phú sinh sống cho đến nay. Từ lúc vợ chồng không còn sống chung với nhau, anh có đến thăm chị P và con được 03 lần, lần gần nhất là khoảng tháng 4/2018. Trong thời gian không sống chung chị P có mối quan hệ bất chính với người khác nhưng do còn thương vợ con, nên anh Ph không đồng ý ly hôn với chị Phan Thị P.

- Về con chung: Có 01 con chung tên Nguyễn Phan Ngọc TPg, sinh ngày 21/7/2014. Nếu trường hợp Tòa án xét thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng anh không thể đoàn tụ và cho ly hôn, thì anh Ph yêu cầu được nuôi con chung, không yêu cầu chị Phan Thị P cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không có, không yêu cầu giải quyết.

Tại phiên tòa: Chị P vẫn giữ yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Văn Ph.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa; Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Quan hệ tranh chấp giữa các đương sự là “ly hôn, nuôi con”, do bị đơn hiện đang cư trú tại ấp Phú Hòa 2, xã Đồng Phú, huyện Long Hồ, căn cứ vào quy định tại Điều 28, Điều 35, Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long

[2] Về thủ tục tố tụng: Anh Nguyễn Văn Ph được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa đến lần 2 nhưng vẫn vắng mặt không lý do, nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt anh Ph theo quy định tại Điều 227 BLTTDS.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ vào giấy chứng nhận kết hôn số 018, quyền số 01/2014 do Ủy ban nhân dân xã Tân Thành A, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 17/3/2014 có cơ sở xác định quan hệ hôn nhân giữa chị Phan Thị P và anh Nguyễn Văn Ph là hôn nhân hợp pháp.

Xét thấy quan hệ hôn nhân giữa chị Phan Thị P và anh Nguyễn Văn Ph đã có nhiều bất hòa, mâu thuẫn trầm trọng, vợ chồng không có sự tin tưởng lẫn nhau, anh Ph nghi ngờ chị P có quan hệ bất chính với người khác nhưng không đưa ra được chứng cứ chứng minh, từ đó làm cho tình cảm vợ chồng không còn. Trên thực tế, đời sống hôn nhân giữa chị Phan Thị P và anh Nguyễn Văn Ph không còn gắn bó, mâu thuẫn kéo dài nhiều năm, cuộc sống chung của vợ chồng không hạnh phúc, vợ chồng không còn quan tâm chăm sóc cho nhau, mạnh ai nấy sống từ năm 2017 đến nay; mục đích hôn nhân không đạt được, không có khả năng hàn gắn. Căn cứ vào Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình yêu cầu ly hôn của chị P là có cơ sở, nên Hội đồng xét xử chấp nhận cho chị Phan Thị P được ly hôn anh Nguyễn Văn Ph

[4] Về con chung: Cháu Nguyễn Phan Ngọc TP, sinh ngày 21/7/2014, từ khi chị Phan Thị P và anh Nguyễn Văn Ph không sống với nhau thì cháu TP do chị P nuôi dưỡng. Để ổn định tâm lý cho trẻ, nên Hội đồng xét xử giao cháu TP cho chị P tiếp tục nuôi dưỡng.

Chị Phan Thị P không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con chung, nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về tài sản chung: chị Phan Thị P và anh Nguyễn Văn Ph không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[6] Nợ chung: chị Phan Thị P và anh Nguyễn Văn Ph khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[7] Về án phí sơ thẩm: Chị P phải chịu 300.000đ tiền án phí Hôn nhân sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 227 Bộ luật tố tụng Dân sự; Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Phan Thị P được ly hôn với anh Nguyễn Văn Ph.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Phan Ngọc TP, sinh ngày 21/7/2014 cho chị Phan Thị P tiếp tục nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, giáo dục con.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Phan Thị P không yêu cầu anh Nguyễn Văn Ph cấp dưỡng nuôi con chung, nên Tòa án không xem xét.

4. Về tài sản chung: chị Phan Thị P và anh Nguyễn Văn Ph không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

5. Về án phí sơ thẩm: Buộc chị Phan Thị P phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí Hôn nhân sơ thẩm. Chị P đã nộp 300.000đ tiền tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số 0002076 ngày 18/01/2019 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Long Hồ nên được khấu trừ qua, chị P không phải nộp thêm án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Phan Thị P được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn Ph được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long
- VKSND huyện Long Hồ;
- Chi cục THADS huyện Long Hồ;
- Các đương sự;
- Lưu VP, HS./.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Đặng Thị Ngọc Tú